

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TNI-QLDN1
V/v thuế suất thuế GTGT

Tây Ninh, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH MTV Công nghiệp Shundao (Việt Nam);
Mã số thuế: 1101744254;
Địa chỉ nhận thông báo: Khu A và Khu B, Đường số 10,
khu công nghiệp Thuận Đạo mở rộng, xã Long Cang, Tỉnh
Tây Ninh;

Trả lời văn bản số 20260109CV_SD ngày 09/1/2026 của Công ty TNHH MTV Công nghiệp Shundao (Việt Nam) (gọi tắt là Công ty), mã số thuế: 1101744254, địa chỉ: Khu A và Khu B, Đường số 10, khu công nghiệp Thuận Đạo mở rộng, xã Long Cang, Tỉnh Tây Ninh, Thuế tỉnh Tây Ninh có ý kiến như sau:

1. Giai đoạn từ ngày 01/7/2025 đến trước ngày 01/01/2026

- Căn cứ Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng.

+ Tại khoản 1 Điều 4 quy định về đối tượng không chịu thuế:

“ Điều 4. Đối tượng không chịu thuế

Đối tượng không chịu thuế thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật Thuế giá trị gia tăng. Một số trường hợp được quy định chi tiết như sau:

1. Sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu. Trong đó, các sản phẩm chỉ qua sơ chế thông thường là các sản phẩm mới được làm sạch, phơi, sấy khô, bóc vỏ, xay sát, xay vỡ mảnh, nghiền vỡ mảnh, xay bỏ vỏ, sát bỏ vỏ, tách hạt, tách cọng, cắt, xay, đánh bóng hạt, hồ hạt, chia tách ra từng phần, bỏ xương, băm, lột da, nghiền, cán mỏng, ướp muối, đóng hộp kín khí, bảo quản lạnh (ướp lạnh, đông lạnh), bảo quản bằng khí sunfuro, bảo quản theo phương thức cho hóa chất để tránh thối rữa, ngâm trong dung dịch lưu huỳnh hoặc ngâm trong dung dịch bảo quản khác và các hình thức bảo quản thông thường khác.

Trường hợp không xác định được thì Bộ Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm căn cứ vào quy trình sản xuất sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt do người nộp thuế cung cấp để xác định là sản phẩm chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường của tổ chức, cá nhân tự sản xuất, đánh bắt bán ra và ở khâu nhập khẩu theo quy định của pháp luật.

... ”

+ Tại khoản 3 Điều 19 quy định về mức thuế suất 5%:

“ Điều 19. Mức thuế suất 5%

...

3. Sản phẩm cây trồng, rừng trồng (trừ gỗ, măng), chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường, trừ sản phẩm quy định tại khoản 1 Điều 4 của Nghị định này. ”

2. Giai đoạn từ ngày 01/01/2026

- Căn cứ Nghị định số 359/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025:

+ Tại khoản 1 Điều 1

“Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng

1. Bổ sung khoản 1b sau khoản 1 Điều 4 như sau:

“1b. Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mua sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường bán cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác thì không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng nhưng được khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào.

Trong đó:

a) Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế bán sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác ở khâu kinh doanh thương mại thì không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng.

b) Trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thuế bán sản phẩm cây trồng, rừng trồng, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường cho các đối tượng như hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh và các tổ chức, cá nhân khác thì phải tính thuế giá trị gia tăng theo mức thuế suất 5% quy định tại khoản 3 Điều 19 Nghị định này

... ”

+ Tại khoản 1 Điều 2

“Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026”

Căn cứ quy định trên, giai đoạn từ ngày 01/7/2025 đến trước ngày 01/01/2026 trường hợp Công ty nhập khẩu mặt hàng bông, xơ chưa chải thô, chải kỹ sau đó xuất bán mặt hàng bông xơ chưa chải thô, chải kỹ nếu các sản phẩm chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường thì thuế suất thuế GTGT áp dụng khi xuất bán trong nước, khu chế xuất và xuất khẩu căn cứ theo hướng dẫn tại văn bản số 126/TNI-QLDN1 của Thuế tỉnh Tây Ninh ngày 14/7/2025.

Giai đoạn từ ngày 01/01/2026: thuế suất thuế GTGT của các sản phẩm chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường áp dụng khi xuất bán trong nước theo quy định khoản 1 Điều 1 Nghị định số 359/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025, xuất bán vào khu chế xuất và xuất khẩu căn cứ theo hướng dẫn tại văn bản số 126/TNI-QLDN1 của Thuế tỉnh Tây Ninh ngày 14/7/2025.

Đề nghị Công ty căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị, đối chiếu với các quy định tại văn bản pháp luật nêu trên để thực hiện đúng quy định.

Thuế tỉnh Tây Ninh trả lời cho Công ty được biết và thực hiện theo đúng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLD Thuế tỉnh Tây Ninh;
- Phòng NVDTPC, Ktr1;
- Trang web Thuế tỉnh Tây Ninh;
- Lưu: VT, QLDN1, Thảo (2b).

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

Nguyễn Tấn Lợi

MÃ QR Code

(dẫn đến địa chỉ tham gia khảo sát sự hài lòng trên “Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính)

<https://dichvucong.gdt.gov.vn/tthc/homelogin/danh-gia>

